SAO Y; Tỉnh Lạng Sơn; 05/01/2024 08:42:34 +07:00

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 12/2023/TT-BLĐTBXH	*Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2023*

THÔNG TƯ

Quy định chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp

---

Căn cứ Luật giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp;

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư quy định chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp.

Điều 2. Quy định chuyển tiếp

Cơ sở đào tạo, nghiên cứu đã được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp được cơ quan có thẩm quyền xem xét quyết định tiếp tục tổ chức thực hiện Chương trình bồi dưỡng quy định tại Thông tư này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2023.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Người đứng đầu cơ quan Trung ương của tổ chức chính trị - xã hội có cơ sở đào tạo, nghiên cứu; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp; Người đứng đầu các cơ sở đào tạo, nghiên cứu, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát hiện nội dung chưa phù hợp với thực tế, đề nghị báo cáo về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (qua Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp) để kịp thời điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi./

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội, Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- HĐND, UBND, Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo; cổng TTĐT Chính phủ; cổng TTĐT Bộ LĐTBXH; trang TTĐT TCGDNN;
- Vụ Pháp chế, Vụ TCCB;
- Lưu: VT, TCGDNN.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Lê Tấn Dũng

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC CHUYÊN NGÀNH GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

(Ban hành kèm theo Thông tư số12/2023/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

I. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG

Viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập và trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách và nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp (sau đây gọi chung là người học).

II. MỤC TIÊU BỒI DƯỠNG

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho người học các kiến thức, kỹ năng, phương pháp thực hiện nhiệm vụ trong hoạt động nghề nghiệp của viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập và trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, nhằm đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

Học xong chương trình bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp, người học:

a) Nhận thức được vai trò và sứ mệnh của giáo dục nghề nghiệp trong việc xây dựng và phát triển đất nước;

b) Trình bày được kiến thức chung về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, đường lối, chiến lược, chính sách phát triển giáo dục nghề nghiệp, quản trị cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

c) Vận dụng được các kiến thức chung về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp vào thực tiễn hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên;

d) Trình bày được các kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp về phát triển đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, phát triển chương trình đào tạo, tổ chức quá trình đào tạo, chuyển đổi số và mô hình giáo dục nghề nghiệp mở, đảm bảo chất lượng, xây dựng môi trường văn hóa trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên;

e) Vận dụng được các kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành trong việc xây dựng và phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên;

f) Vận dụng và cập nhật được những kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện các nhiệm vụ phù hợp với tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp;

g) Chủ động, tích cực, sáng tạo trong việc quản lý, quản trị và phát triển giáo dục nghề nghiệp theo quy định của nhà nước và trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ phù hợp với tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.

III. THỜI GIAN BỒI DƯỠNG, CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH VÀ DANH MỤC CÁC CHUYÊN ĐỀ

1. Thời gian của chương trình bồi dưỡng:

a) Tổng thời gian là 06 tuần x 5 ngày/tuần x 8 giờ/ngày = 240 giờ; trong đó: Lý thuyết: 96 giờ; thực hành, bài tập, thảo luận: 132 giờ; kiểm tra: 12 giờ;

b) Một giờ học lý thuyết là 45 phút. Một giờ học thực hành/tích hợp/thảo luận là 60 phút. Một giờ kiểm tra là 60 phút.

2. Chương trình bồi dưỡng gồm 11 chuyên đề, được cấu trúc thành 03 phần:

Phần I: Kiến thức chung về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp (gồm 03 chuyên đề bắt buộc).

Phần II: Kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp (gồm 06 chuyên đề bắt buộc và 02 chuyên đề tự chọn).

Phần III: Tìm hiểu thực tế và viết thu hoạch.

3. Danh mục các chuyên đề và phân bổ thời gian:

Mã chuyên đề	**Tên chuyên đề**	**Thời gian (giờ)**			
		Tổng số	**Trong đó**		
			Lý thuyết	Thực hành/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	Phần I: Kiến thức chung về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp (bắt buộc)	**36**	**22**	**10**	**4**
CĐ01	**Chuyên đề 1:** Một số vấn đề chung về quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	12	8	4	
CĐ02	**Chuyên đề 2:** Đường lối, chiến lược, chính sách phát triển giáo dục và giáo dục nghề nghiệp	10	8	2	

CĐ03	**Chuyên đề 3:** Quản trị cơ sở giáo dục nghề nghiệp	10	6	4	
	Kiểm tra phần I	4			4
	Phần II: Kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp (bắt buộc và tự chọn)	**168**	**70**	**90**	**8**
	Chuyên đề bắt buộc	**120**	**54**	**66**	
CĐ04	**Chuyên đề 4:** Phát triển đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục nghề nghiệp	18	8	10	
CĐ05	**Chuyên đề 5:** Phát triển chương trình đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp	20	8	12	
CĐ06	**Chuyên đề 6:** Tổ chức quá trình đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp	20	8	12	
CĐ07	**Chuyên đề 7:** Chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp và phát triển mô hình giáo dục nghề nghiệp mở	22	10	12	
CĐ08	**Chuyên đề 8:** Đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp	20	12	8	
CĐ09	**Chuyên đề 9:** Xây dựng môi trường văn hóa trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp	20	8	12	
	Chuyên đề tự chọn (Chọn 02 trong 06 chuyên đề)	**40**	**16**	**24**	
CĐ10	**Chuyên đề 10:** Hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp	20	8	12	
CĐ11	**Chuyên đề 11:** Nhà giáo giáo dục nghề nghiệp với nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế	20	8	12	
CĐ12	**Chuyên đề 12:** Quản lý nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp	20	8	12	
CĐ13	**Chuyên đề 13:** Tư vấn, hỗ trợ người học ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp	20	8	12	
CĐ14	**Chuyên đề 14:** Quản lý lớp học	20	8	12	
CĐ15	**Chuyên đề 15:** Xanh hóa giáo dục nghề nghiệp	20	8	12	
	Kiểm tra phần II	8			8
	Phần III: Tìm hiểu thực tế và viết thu hoạch (bắt buộc)	**36**	**4**	**32**	
	Hướng dẫn tìm hiểu thực tế	2	2		
	Tìm hiểu thực tế	18		18	

	Hướng dẫn viết thu hoạch	2	2		
	Viết thu hoạch	14		14	
	Tổng cộng	**240**	**96**	**132**	**12**

IV. CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT

PHẦN I

Kiến thức chung về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp

Thời gian: 36 giờ

(Lý thuyết: 22 giờ; Thực hành, bài tập, thảo luận: 10 giờ; Kiểm tra: 4 giờ).

1. Mục tiêu

Sau khi học xong phần kiến thức chung về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, người học:

- Trình bày được một số vấn đề chung về quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; đường lối, chiến lược, chính sách phát triển giáo dục nghề nghiệp, quản trị cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Vận dụng có hiệu quả vào việc quản trị và phát triển giáo dục nghề nghiệp nơi công tác;

- Chủ động, tích cực trong việc quản trị và phát triển giáo dục nghề nghiệp theo quy định của nhà nước.

2. Nội dung

Chuyên đề 1

Một số vấn đề chung về quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp

Thời gian: 12 giờ

Mục tiêu: Sau khi học xong chuyên đề, người học:

- Trình bày được một số vấn đề chung về quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;

- Vận dụng có hiệu quả những kiến thức chung về quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp tại cơ sở đang công tác;

- Chủ động, sáng tạo trong quản lý cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo quy định pháp luật, phù hợp với thực tiễn và bối cảnh.

Nội dung:

1. Quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp

1.1. Khái niệm quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp

1.2. Đặc điểm của quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp

1.3. Nội dung cơ bản của quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp

1.3.1. Xây dựng và ban hành chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách về giáo dục nghề nghiệp

1.3.2. Ban hành văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục nghề nghiệp

1.3.3. Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp

1.3.4. Quản lý nhà nước về viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp

1.3.5. Huy động và quản lý các nguồn lực để phát triển giáo dục nghề nghiệp

1.3.6. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm hành trong quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp

2. Đổi mới quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế

2.1. Quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội cao hơn cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

2.2. Quản lý đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục nghề nghiệp trong giai đoạn mới.

Chuyên đề 2

Đường lối, chiến lược, chính sách phát triển giáo dục và giáo dục nghề nghiệp

Thời gian: 10 giờ

Mục tiêu: Sau khi học xong chuyên đề, người học:

- Trình bày được bối cảnh, nội dung cơ bản của đường lối, chiến lược, chính sách phát triển giáo dục và giáo dục nghề nghiệp;

- Tham mưu và tham gia xây dựng chiến lược phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tại nơi công tác phù hợp với thực tiễn và bối cảnh phát triển giáo dục nghề nghiệp hiện nay;

- Thực hiện đúng đường lối, chiến lược, chính sách của Đảng, Nhà nước trong phát triển giáo dục và giáo dục nghề nghiệp.

Nội dung:

1. Xu thế phát triển giáo dục và giáo dục nghề nghiệp trong bối cảnh toàn cầu hóa

1.1. Bối cảnh toàn cầu hóa, kinh tế tri thức, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế

1.2. Xu thế phát triển của giáo dục và giáo dục nghề nghiệp trong khu vực và thế giới

2. Đường lối phát triển giáo dục và giáo dục nghề nghiệp ở Việt Nam

3. Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045

3.1. Mục tiêu của chiến lược

3.2. Nội dung cơ bản của chiến lược

3.3. Các giải pháp chiến lược

4. Chính sách phát triển giáo dục nghề nghiệp

4.1. Phát triển hệ thống giáo dục nghề nghiệp

4.2. Đầu tư cho giáo dục nghề nghiệp

4.3. Nâng cao chất lượng đào tạo

4.4. Phân luồng học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông vào giáo dục nghề nghiệp

4.5. Đầu tư đồng bộ cho đào tạo nhân lực thuộc các ngành, nghề trọng điểm quốc gia, các ngành, nghề tiếp cận với trình độ tiên tiến của khu vực, quốc tế

4.6. Thực hiện cơ chế đấu thầu, đặt hàng đào tạo

4.7. Hỗ trợ các đối tượng được hưởng chế độ ưu đãi trong giáo dục nghề nghiệp

4.8. Tạo điều kiện cho cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ; kết hợp đào tạo với nghiên cứu khoa học và sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

Chuyên đề 3

Quản trị cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Thời gian: 10 giờ

Mục tiêu: Sau khi học xong chuyên đề, người học:

- Trình bày được kiến thức quản trị cơ sở giáo dục nghề nghiệp và tự chủ trong giáo dục nghề nghiệp;

- Vận dụng có hiệu quả kiến thức về quản trị vào thực tiễn tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Thể hiện sự đổi mới, sáng tạo trong quản trị cơ sở giáo dục nghề nghiệp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ.

Nội dung:

1. Khái quát về quản trị cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1.1. Khái niệm về quản trị cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1.2. Đặc trưng của quản trị cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1.3. Sự khác biệt giữa quản lý và quản trị cơ sở giáo dục nghề nghiệp

2. Mô hình quản trị cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên thế giới

3. Nội dung quản trị cơ sở giáo dục nghề nghiệp

3.1. Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp

3.2. Phân công, ủy quyền, kiểm tra, giám sát trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp

3.3. Đổi mới hoạt động dạy học, giáo dục học sinh, sinh viên

3.4. Tạo động lực cho giảng viên, giáo viên và học sinh, sinh viên đáp ứng yêu cầu đổi mới

3.5. Huy động nguồn lực đầu tư phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp

3.6. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh

3.7. Đo lường đánh giá hiệu quả hoạt động của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

4. Tự chủ và trách nhiệm xã hội của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

4.1. Tự chủ của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

4.2. Trách nhiệm xã hội của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

5. Đổi mới quản trị các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở Việt Nam trước yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế

5.1. Yêu cầu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế đối với giáo dục nghề nghiệp ở Việt Nam

5.2. Thực trạng quản trị cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở Việt Nam hiện nay

5.3. Giải pháp đổi mới quản trị cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở Việt Nam.

3. Điều kiện thực hiện Phần I

a) Phòng học chuyên môn: Bố trí đầy đủ ánh sáng, không gian tổ chức các hoạt động thảo luận, làm việc nhóm, trình diễn;

b) Trang thiết bị máy móc: Máy chiếu, máy tính;

c) Học liệu, dụng cụ, vật liệu: Giấy A0, A4, bút dạ, thẻ màu, bảng từ, bảng tờ lật, bảng ghim, nam châm.

4. Nội dung và phương pháp đánh giá Phần I

4.1. Nội dung

- Quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp;

- Chiến lược, chính sách phát triển giáo dục nghề nghiệp;

- Quản trị cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

4.2. Phương pháp đánh giá: Đánh giá năng lực người học thông qua bài kiểm tra viết hoặc vấn đáp.

5. Hướng dẫn thực hiện Phần I

5.1. Phạm vi áp dụng chuyên đề: Trong phần I, các chuyên đề 1,2,3 đều là các chuyên đề bắt buộc để bồi dưỡng cho người học đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp.

5.2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập chuyên đề

a) Đối với nhà giáo tham gia giảng dạy:

- Thiết kế các hoạt động thảo luận, hướng dẫn nghiên cứu trường hợp, học tập dựa vào trải nghiệm, dựa vào dự án, dạy học theo nhóm, sử dụng mô hình dạy học

hỗn hợp (Blened learning), lớp học đảo ngược (Flipped Classroom), LMS (Learning Management Systems), tổ chức các hoạt động học tập dựa vào đội (Team - Based Learning), học tập dựa vào dự án (Project - Based Learning), học tập dựa vào trải nghiệm (Experiental - Based Learning);

- Chuẩn bị tài liệu và phát cho học viên trước mỗi giờ giảng để học viên tìm hiểu, nghiên cứu trước nội dung bài học.

b) Đối với người học: Làm bài tập, nghiên cứu tài liệu được cung cấp hoặc nguồn dữ liệu internet, thảo luận, trao đổi, phản biện, tìm tòi khám phá, làm bài tập tình huống, nghiên cứu trường hợp.

5.3. Những trọng tâm cần lưu ý

- Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp;

- Quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp;

- Quản trị cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

PHẦN II

Kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp

Thời gian: 168 giờ

(Lý thuyết: 70 giờ; Thực hành, bài tập, thảo luận: 90 giờ; Kiểm tra: 8 giờ).

1. Mục tiêu

Sau khi học xong phần kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, người học:

- Trình bày được các vấn đề về: Phát triển đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục nghề nghiệp; phát triển chương trình đào tạo; tổ chức quá trình đào tạo; chuyển đổi số và mô hình giáo dục nghề nghiệp mở; đảm bảo chất lượng; xây dựng môi trường văn hóa; quan hệ hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp; nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế; tư vấn, hỗ trợ người học; quản lý lớp học; xanh hóa trong giáo dục nghề nghiệp;

- Vận dụng có hiệu quả vào việc phát triển đội ngũ nhà giáo; phát triển chương trình đào tạo; tổ chức quá trình đào tạo; chuyển đổi số và mô hình giáo dục nghề nghiệp mở; đảm bảo chất lượng; xây dựng môi trường văn hóa; quan hệ hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp; nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế; tư vấn, hỗ trợ người học; quản lý lớp học; triển khai xanh hóa trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Chủ động, tích cực, sáng tạo trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo chuẩn chức danh viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp.

2. Nội dung

Chuyên đề 4

Phát triển đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục nghề nghiệp

Thời gian: 18 giờ

Mục tiêu: Sau khi học xong chuyên đề, người học:

- Trình bày được các yêu cầu, nội dung cơ bản về phát triển đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp;

- Vận dụng kiến thức vào phát triển đội ngũ nhà giáo ở cơ sở giáo dục nghề nghiệp nơi đang công tác;

- Chủ động, sáng tạo trong việc thực hiện sứ mệnh và nhiệm vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục nghề nghiệp.

Nội dung:

1. Nhà giáo giáo dục nghề nghiệp

1.1. Khái niệm nhà giáo giáo dục nghề nghiệp

1.2. Chức năng, nhiệm vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp

1.3. Yêu cầu đối với đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp

1.3.1. Yêu cầu về phẩm chất

1.3.2. Yêu cầu về năng lực

2. Thực trạng đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp hiện nay

2.1. Thực trạng về số lượng

2.2. Thực trạng về chất lượng

2.3. Thực trạng về cơ cấu

3. Phát triển một số năng lực đặc thù của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp

3.1. Phát triển chương trình đào tạo nghề đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp

3.2. Dạy học và giáo dục sinh viên, học sinh học nghề

3.3. Nghiên cứu khoa học ứng dụng và chuyển giao công nghệ

3.4. Tư vấn nghề nghiệp và hỗ trợ sinh viên, học sinh học nghề

3.5. Phối hợp với các bên liên quan trong đào tạo nghề

3.6. Năng lực tự phát triển

3.7. Năng lực số cho nhà giáo giáo dục nghề nghiệp

3.8. Cung ứng các dịch vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và phát triển cộng đồng

4. Vai trò, trách nhiệm của cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong việc phát triển đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp của đơn vị

5. Vai trò, trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước trong việc xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.

Chuyên đề 5

Phát triển chương trình đào tạo trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Thời gian: 20 giờ

Mục tiêu: Sau khi học xong chuyên đề, người học:

- Trình bày được các nội dung cơ bản về phát triển chương trình đào tạo trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Vận dụng kiến thức vào phát triển chương trình đào tạo tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp đang công tác phù hợp với đối tượng, thực tiễn đào tạo và đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp;

- Thể hiện sự sáng tạo trong tham mưu, thực hiện phát triển chương trình đào tạo của ngành/nghề nhất định.

Nội dung:

1. Khái niệm chương trình đào tạo, phát triển chương trình đào tạo

2. Các phương pháp tiếp cận phát triển chương trình đào tạo

2.1. Tiếp cận mục tiêu

2.2. Tiếp cận nội dung

2.3. Tiếp cận phát triển

2.4. Tiếp cận năng lực theo định hướng nghề nghiệp ứng dụng

3. Quy trình phát triển chương trình đào tạo ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

3.1. Phân tích bối cảnh, đánh giá nhu cầu

3.2. Xác định mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra cần đạt

3.3. Xác định cấu trúc, khối lượng kiến thức cần thiết đáp ứng chuẩn đầu ra

3.4. Lập ma trận đối sánh giữa chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo với các học phần/mô-đun

3.5. Đối sánh với chương trình đào tạo cùng trình độ, cùng ngành đã được kiểm định trong nước và nước ngoài

3.6. Xây dựng đề cương học phần

3.7. Tổ chức hội thảo lấy ý kiến của các bên liên quan về chương trình đào tạo

3.8. Hoàn thiện dự thảo chương trình đào tạo

3.9. Thẩm định chương trình

3.10. Tổ chức thực hiện chương trình

3.11. Đánh giá và cập nhật thường xuyên chương trình đào tạo

4. Vai trò của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp trong phát triển chương trình đào tạo

4.1. Phân tích bối cảnh, khảo sát và đánh giá nhu cầu xã hội

4.2. Phối hợp với tổ, nhóm chuyên gia xây dựng chuẩn đầu ra và các học phần đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

4.3. Thiết kế đề cương học phần

4.4. Phối hợp với các bên liên quan trong tổ chức thực hiện chương trình đào tạo

4.5. Tham gia đánh giá chương trình đào tạo

4.6. Báo cáo về thực tế phát triển chương trình đào tạo.

Chuyên đề 6

Tổ chức quá trình đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp

Thời gian: 20 giờ

Mục tiêu: Sau khi học xong chuyên đề, người học:

- Trình bày được nội dung cơ bản về tổ chức đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp; hình thức, phương thức tổ chức đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp và liên kết tổ chức đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp;

- Vận dụng kiến thức cơ bản về tổ chức quá trình đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp vào tổ chức, quản lý quá trình đào tạo tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Chủ động, sáng tạo trong tổ chức quá trình đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Nội dung:

1. Cơ sở pháp lý của đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp

2. Khái quát về tổ chức đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp

2.1. Khái niệm tổ chức đào tạo

2.2. Đặc trưng tổ chức đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp

2.3. Các yếu tố cơ bản của tổ chức đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp

2.3.1. Tuyển sinh

2.3.2. Tổ chức lớp học

2.3.3. Kế hoạch đào tạo, thời khóa biểu

2.3.4. Tổ chức dạy học lý thuyết, thực hành, thực tập ở cơ sở giáo dục nghề nghiệp

2.3.5. Đánh giá kết quả đào tạo và đánh giá khóa học

3. Các hình thức và phương thức tổ chức đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp

3.1. Hình thức tổ chức đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp

3.1.1. Đào tạo chính quy

3.1.2. Đào tạo vừa làm vừa học

3.1.3. Đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn

3.2. Phương thức đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp

3.2.1. Đào tạo theo phương thức tích lũy tín chỉ

3.2.2. Đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun

3.2.3. Đào tạo theo niên chế

4. Liên kết tổ chức đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp

4.1. Cơ sở pháp lý liên kết đào tạo

4.2. Nội dung liên kết đào tạo

4.2. Hình thức liên kết đào tạo

4.2.1. Liên kết phối hợp đào tạo

4.2.2. Liên kết đặt lớp đào tạo.

Chuyên đề 7

Chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp và phát triển mô hình giáo dục nghề nghiệp mở

Thời gian: 22 giờ

Mục tiêu: Sau khi học xong chuyên đề, người học:

- Trình bày được khái niệm, các lĩnh vực, các lợi ích, các công nghệ, thách thức và những xu hướng của chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp; khái niệm giáo dục mở và tầm quan trọng của giáo dục nghề nghiệp mở;

- Đề xuất được các giải pháp phát triển mô hình giáo dục mở tại cơ sở đào tạo dựa vào khung giáo dục nghề nghiệp mở và kế hoạch hành động chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp phù hợp với điều kiện thực tế của cơ sở;

- Khai thác được các khóa học trực tuyến mở và các tài nguyên giáo dục mở trong hoạt động đào tạo;

- Ủng hộ, tích cực về chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp và phát triển mô hình giáo dục nghề nghiệp mở.

Nội dung:

1. Chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp

1.1. Khái niệm chuyển đổi số và chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp

1.2. Vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp

1.3. Những thách thức trong quá trình chuyển đổi số của các giáo dục nghề nghiệp

1.4. Tiếp cận và mô hình chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1.5. Nội dung chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp

1.6. Khung năng lực số của người học và nhà giáo giáo dục nghề nghiệp

1.6.1. Khung năng lực số cho người học

1.6.2. Khung năng lực số cho nhà giáo giáo dục nghề nghiệp

2. Mô hình giáo dục nghề nghiệp mở

2.1. Khái niệm giáo dục mở và giáo dục nghề nghiệp mở

2.2. Ý nghĩa, tầm trọng của giáo dục nghề nghiệp mở

2.3. Các chính sách phát triển giáo dục mở ở Việt Nam

2.4. Phát triển mô hình giáo dục mở trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

2.4.1. Các khóa học trực tuyến mở (MOOC - Massive Open Online Course)

2.4.2. Các tài nguyên giáo dục mở (OER - Open Educational Resources).

Chuyên đề 8

Đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp

Thời gian: 20 giờ

Mục tiêu: Sau khi học xong chuyên đề, người học:

- Trình bày được khái niệm, tầm quan trọng và các nội dung của đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp; tiêu chuẩn trong các hệ thống đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp; nguyên tắc, quy trình xây dựng một hệ thống đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Vận dụng có hiệu quả vào việc đảm bảo chất lượng tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp đang công tác;

- Chủ động, tích cực trong việc thực hiện nhiệm vụ đảm bảo chất lượng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Nội dung:

1. Những vấn đề chung về đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp

1.1. Các khái niệm cơ bản: Chất lượng và chất lượng giáo dục nghề nghiệp, kiểm soát chất lượng, đảm bảo chất lượng, quản lý chất lượng

1.2. Tầm quan trọng của đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp

1.3. Các nội dung đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp

1.4. Các phương pháp tiếp cận trong đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp

2. Các mô hình đảm bảo chất lượng giáo dục

2.1. Kiểm định chất lượng

2.2. Đánh giá chất lượng

2.3. Kiểm toán chất lượng

3. Hoạt động đảm bảo chất lượng của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

3.1. Đảm bảo chất lượng bên trong

3.1.1. Tự đánh giá

3.1.2. Phát triển các công cụ đảm bảo chất lượng

3.1.3. Xây dựng mạng lưới bảo đảm chất lượng

1.3.4. Thu thập phản hồi của các bên liên quan

3.2. Đảm bảo chất lượng bên ngoài

3.2.1. Kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp, chương trình đào tạo

3.2.2. Giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước đối với giáo dục nghề nghiệp

3.3. Đối sánh trong nước và nước ngoài

3.3.1. Đối sánh theo chuẩn

3.3.2. Đối sánh với các đơn vị khác

4. Xây dựng mô hình đảm bảo chất lượng bên trong ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Chuyên đề 9

Xây dựng môi trường văn hóa trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Thời gian: 20 giờ

Mục tiêu: Sau khi học xong chuyên đề, người học:

- Trình bày được những yếu tố cấu thành, sự cần thiết, nguyên tắc, quy trình xây dựng và biện pháp quản lý môi trường văn hóa trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Đề xuất được các biện pháp xây dựng môi trường văn hóa trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp nơi công tác;

- Chủ động, tích cực trong xây dựng môi trường văn hóa trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Nội dung:

1. Môi trường văn hóa trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1.1. Văn hóa

1.2. Môi trường văn hóa

1.3. Những yếu tố cấu thành môi trường văn hóa trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1.4. Văn hóa trong mối liên hệ với phát triển thương hiệu cơ sở giáo dục nghề nghiệp

2. Xây dựng môi trường văn hóa trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp

2.1. Sự cần thiết xây dựng môi trường văn hóa trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp

2.2. Nguyên tắc xây dựng môi trường văn hóa trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp

2.3. Quy trình xây dựng môi trường văn hóa trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp

2.4. Biện pháp xây dựng môi trường văn hóa trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp

3. Nội dung xây dựng môi trường văn hoá trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

3.1. Xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan môi trường

3.2. Xây dựng bầu không khí tâm lý trường học

3.3. Xác định hệ giá trị của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

3.4. Xây dựng và thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Chuyên đề 10

Hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp

Thời gian: 20 giờ

Mục tiêu: Sau khi học xong chuyên đề, người học:

- Trình bày được bản chất, nội dung, hình thức và các yếu tố ảnh hưởng tới hoạt động hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp;

- Phát triển được mối quan hệ hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp;

- Chủ động, tích cực trong hoạt động hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp.

Nội dung:

1. Khái quát về hoạt động hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp

1.1. Khái niệm

1.2. Lợi ích hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp

1.3. Nguyên tắc hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp

1.4. Mô hình hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp

2. Nội dung hoạt động hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp

2.1. Hợp tác trong đào tạo

2.2. Hợp tác trong nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ

2.3. Hợp tác trong các hoạt động phục vụ cộng đồng

3. Các hình thức trong hoạt động hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp

4. Những yếu tố ảnh hưởng tới hoạt động hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp

4.1. Các yếu tố thúc đẩy

4.2. Các yếu tố rào cản

5. Hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp ở một số nước trên thế giới và bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam.

Chuyên đề 11

Nhà giáo giáo dục nghề nghiệp với nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế

Thời gian: 20 giờ

Mục tiêu: Sau khi học xong chuyên đề, người học:

- Trình bày được các cơ sở chung về khoa học, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế trong giáo dục nghề nghiệp; quy trình thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học giáo dục nghề nghiệp;

- Thực hiện có hiệu quả các đề tài nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế trong giáo dục nghề nghiệp;

- Chủ động, tích cực trong nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế trong giáo dục nghề nghiệp.

Nội dung:

1. Nghiên cứu khoa học giáo dục nghề nghiệp

1.1. Khái quát về nghiên cứu khoa học

1.1.1. Khái niệm khoa học, nghiên cứu khoa học, phát minh, sáng chế.

1.1.2. Phân loại nghiên cứu khoa học

1.1.3. Đặc điểm nghiên cứu khoa học

1.2. Quy trình nghiên cứu khoa học ứng dụng

1.2.1. Xác định đề tài và xây dựng đề cương nghiên cứu khoa học

1.2.1.1. Xác định đề tài nghiên cứu

1.2.1.2. Xây dựng đề cương nghiên cứu khoa học

1.2.2. Lựa chọn thiết kế nghiên cứu

1.2.3. Đo lường, thu thập dữ liệu

1.2.4. Phân tích dữ liệu

1.2.5. Báo cáo nghiên cứu

1.2.6. Bảo vệ kết quả nghiên cứu

1.2.6.1. Tiêu chí đánh giá công trình nghiên cứu

1.2.6.2. Phương pháp đánh giá kết quả nghiên cứu

1.2.7. Công bố kết quả nghiên cứu

2. Chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp

2.1. Khái niệm chuyên giao công nghệ

2.2. Đối tượng chuyển giao công nghệ

2.2.1. Bí quyết kỹ thuật, bí quyết công nghệ

2.2.2. Phương án, quy trình công nghệ; giải pháp, thông số, bản vẽ, sơ đồ kỹ thuật; công thức, phần mềm máy tính, thông tin dữ liệu

2.2.3. Giải pháp hợp lý hóa sản xuất, đổi mới công nghệ

2.2.4. Máy móc, thiết bị

2.3. Phương thức chuyển giao công nghệ

2.3.1. Chuyển giao tài liệu về công nghệ

2.3.2. Đào tạo cho bên nhận công nghệ nắm vững và làm chủ công nghệ trong thời hạn thỏa thuận

2.3.3. Cử chuyên gia tư vấn kỹ thuật cho bên nhận công nghệ đưa công nghệ vào ứng dụng, vận hành để đạt được các chỉ tiêu về chất lượng sản phẩm, tiến độ theo thỏa thuận

2.3.4. Chuyển giao máy móc, thiết bị

2.3.5. Phương thức chuyển giao khác do các bên thỏa thuận

2.4. Hình thức chuyển giao công nghệ

2.5. Quyền chuyển giao công nghệ

2.6. Vai trò của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp trong chuyển giao công nghệ

3. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp

3.1. Mục tiêu hợp tác quốc tế trong giáo dục nghề nghiệp

3.2. Nội dung hợp tác quốc tế trong giáo dục nghề nghiệp

3.3. Các hình thức hợp tác quốc tế trong giáo dục nghề nghiệp

3.4. Vai trò của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp trong hợp tác quốc tế.

Chuyên đề 12

Quản lý nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Thời gian: 20 giờ

Mục tiêu: Sau khi học xong chuyên đề, người học:

- Trình bày được các vấn đề chung về nghiên cứu khoa học giáo dục nghề nghiệp, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế trong giáo dục nghề nghiệp; nội dung quản lý hoạt động khoa học và công nghệ ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Vận dụng có hiệu quả vào việc quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế ở cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đề xuất được các biện pháp thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ tại đơn vị công tác;

- Chủ động, tích cực trong việc tổ chức và quản lý các hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.

Nội dung:

1. Quản lý nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1.1. Quy định nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1.2. Nội dung quản lý nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1.3. Hình thức quản lý nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1.4. Biện pháp phát triển nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

2. Quản lý chuyển giao công nghệ trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

2.1. Quy định về quản lý chuyển giao công nghệ

2.2. Danh mục công nghệ, quản lý hoạt động chuyển giao công nghệ

2.2.1. Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao, Danh mục công nghệ hạn chế chuyển giao và Danh mục công nghệ cấm chuyển giao

2.2.2. Giá và phương thức thanh toán chuyển giao công nghệ

2.2.3. Đăng ký chuyển giao công nghệ

2.2.4. Thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ

2.2.5. Hoàn trả các khoản hỗ trợ, ưu đãi

2.3. Hình thức quản lý chuyển giao công nghệ trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

2.4. Biện pháp hỗ trợ, thúc đẩy hoạt động chuyển giao công nghệ trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

3. Quản lý hợp tác quốc tế ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

3.1. Căn cứ pháp lý về hợp tác quốc tế trong giáo dục nghề nghiệp

3.2. Các hình thức hợp tác quốc tế trong giáo dục nghề nghiệp

3.2.1. Liên kết đào tạo

3.2.2. Thành lập văn phòng đại diện của cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam

3.2.3. Hợp tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học

3.2.4. Bồi dưỡng, trao đổi nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp và người học

3.2.5. Trao đổi thông tin phục vụ hoạt động đào tạo; cung ứng chương trình đào tạo; trao đổi các ấn phẩm, tài liệu và kết quả hoạt động đào tạo

3.2.6. Tham gia các tổ chức giáo dục, hội nghề nghiệp khu vực và quốc tế

3.2.7. Mở văn phòng đại diện cơ sở giáo dục nghề nghiệp của Việt Nam ở nước ngoài

3.3. Liên kết đào tạo với nước ngoài trong hoạt động hợp tác quốc tế

3.4. Chính sách phát triển hợp tác quốc tế trong giáo dục nghề nghiệp

3.5. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong hợp tác quốc tế về giáo dục nghề nghiệp

3.5.1. Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp

3.5.2. Trách nhiệm của các cơ sở giáo dục trong hoạt động hợp tác quốc tế.

Chuyên đề 13

Tư vấn, hỗ trợ người học ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Thời gian: 20 giờ

Mục tiêu: Sau khi học xong chuyên đề, người học:

- Trình bày được bản chất, nội dung, hình thức, phương pháp và quy trình tổ chức thực hiện tư vấn, hỗ trợ người học;

- Thực hiện có hiệu quả việc tư vấn, hỗ trợ người học với các nội dung khác nhau ở cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Chủ động, tích cực trong tư vấn, hỗ trợ người học ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Nội dung:

1. Khái niệm

1.1. Tư vấn

1.2. Hỗ trợ

1.3. Tư vấn, hỗ trợ người học

2. Nội dung tư vấn, hỗ trợ người học

2.1. Tư vấn, hỗ trợ trong học tập

2.2. Tư vấn, hỗ trợ trong nghiên cứu khoa học

2.3. Tư vấn, hỗ trợ trong các hoạt động đoàn thể, hoạt động ngoại khóa và hoạt động xã hội

2.4. Tư vấn, hỗ trợ trong giao tiếp, ứng xử

2.5. Tư vấn nghề nghiệp, việc làm

2.6. Hỗ trợ khởi nghiệp

2.7. Tư vấn, hỗ trợ về tâm lý học đường

3. Hình thức và phương pháp tư vấn, hỗ trợ người học

3.1. Hình thức tư vấn, hỗ trợ người học

3.2. Các phương pháp tư vấn, hỗ trợ người học

4. Quy trình tổ chức thực hiện tư vấn, hỗ trợ người học.

Chuyên đề 14

Quản lý lớp học

Thời gian: 20 giờ

Mục tiêu: Sau khi học xong chuyên đề, người học:

- Trình bày được các nội dung cơ bản về quản lý lớp học trong giáo dục nghề nghiệp;

- Áp dụng có hiệu quả nội dung, biện pháp, kỹ thuật vào quản lý lớp học ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Linh hoạt, sáng tạo trong hoạt động quản lý lớp học ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Nội dung:

1. Những vấn đề chung về quản lý lớp học trong giáo dục nghề nghiệp

1.1. Lớp học, quản lý lớp học

1.2. Chủ thể quản lý lớp học

1.3. Nhiệm vụ, vai trò của giảng viên/giáo viên trong quản lý lớp học

2. Đặc điểm sinh viên/học sinh trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

2.1. Đặc điểm tâm lí lứa tuổi sinh viên/học sinh trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp

2.2. Đặc điểm về hoạt động và môi trường sống

2. Nội dung quản lý lớp học trong giáo dục nghề nghiệp

2.1. Quản lý tập thể sinh viên/học sinh

2.2. Quản lý hoạt động học tập của sinh viên/học sinh

2.3. Quản lý môi trường học tập của sinh viên/học sinh

2.4. Quản lý sự phối hợp giữa các lực lượng trong hỗ trợ sinh viên/học sinh

3. Biện pháp quản lý lớp học hiệu quả

3.1. Thiết lập quy tắc lớp học

3.2. Thiết kế và áp dụng biện pháp dạy học tạo thuận lợi cho sinh viên/học sinh

3.3. Sử dụng có hiệu quả các kỹ thuật quản lý lớp học.

Chuyên đề 15

Xanh hóa giáo dục nghề nghiệp

Thời gian: 20 giờ

Mục tiêu: Sau khi học xong chuyên đề, người học:

- Phân tích được khái niệm, vai trò, đặc điểm, yêu cầu xanh hóa giáo dục nghề nghiệp; các biện pháp xanh hóa giáo dục nghề nghiệp;

- Thực hiện có hiệu quả các biện pháp triển khai xanh hóa trong giáo dục nghề nghiệp;

- Chủ động tuyên truyền, phối hợp, tích cực trong thực hiện xanh hóa giáo dục nghề nghiệp.

Nội dung:

1. Các vấn đề cơ bản về tiếp cận xanh hóa giáo dục nghề nghiệp

1.1. Khái niệm xanh hóa giáo dục nghề nghiệp

1.2. Vai trò của giáo dục nghề nghiệp trong đào tạo nguồn nhân lực thúc đẩy nền kinh tế xanh

1.3. Đặc điểm, yêu cầu của cơ sở đào tạo nghề xanh

1.4. Lợi ích và khó khăn của xanh hóa giáo dục nghề nghiệp

1.5. Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh

2. Triển khai xanh hóa giáo dục nghề nghiệp

2.1. Xây dựng mô hình trường học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp an toàn, xanh, sạch, thông minh

2.2. Phát triển chương trình đào tạo xanh

2.2.1. Tích hợp các yêu cầu xanh vào các chương trình đào tạo nghề hiện có

2.2.2. Phát triển chương trình đào tạo nghề xanh mới

2.2.3. Bổ sung các yếu tố xanh vào các hồ sơ nghề

2.3. Dạy và học thúc đẩy kiến thức và kỹ năng xanh cho các nghề

2.3.1. Lồng ghép kỹ năng xanh vào các nghề

2.3.2. Xác định và đào tạo kỹ năng xanh cụ thể cho từng nghề

2.3.3. Đa dạng hóa phương án cung cấp kiến thức và các kỹ năng xanh trong đào tạo nghề

2.4. Thúc đẩy nghiên cứu xanh

2.5. Xây dựng văn hóa xanh trong nhà trường

2.6. Quản trị, điều hành hướng tới xanh hóa giáo dục nghề nghiệp

2.7. Phát triển năng lực của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp hướng tới xanh hóa giáo dục nghề nghiệp.

3. Điều kiện thực hiện Phần II

a) Phòng học chuyên môn: Bố trí đầy đủ ánh sáng, không gian tổ chức các hoạt động thảo luận, làm việc nhóm, trình diễn;

b) Trang thiết bị máy móc: Máy tính, máy chiếu;

c) Học liệu, dụng cụ, vật liệu: Chương trình, tài liệu dạy học và bài giảng powerpoint; giấy A0, A4, bút dạ, thẻ màu, bảng từ, bảng tờ lật, bảng ghim, nam

châm.

4. Nội dung và phương pháp đánh giá Phần II

4.1. Nội dung

- Giải pháp phát triển đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục nghề nghiệp;

- Quy trình phát triển chương trình đào tạo; vai trò của nhà giáo đối với việc phát triển chương trình đào tạo trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Các quy định về tổ chức quá trình đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp;

- Các vấn đề về chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp và phát triển mô hình giáo dục nghề nghiệp mở;

- Hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu thực tiễn;

- Biện pháp xây dựng môi trường văn hóa trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Chiến lược phát triển mối quan hệ hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp;

- Các quy định về tổ chức, quản lý và thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Tư vấn, hỗ trợ người học trong hoạt động học tập, phát triển nghề nghiệp;

- Quản lý lớp học trong giáo dục nghề nghiệp;

- Các biện pháp triển khai xanh hóa trong giáo dục nghề nghiệp.

4.2. Phương pháp đánh giá: Đánh giá năng lực người học thông qua bài kiểm tra viết hoặc vấn đáp.

5. Hướng dẫn thực hiện Phần II

5.1. Phạm vi áp dụng chuyên đề: Trong phần II, các chuyên đề 4,5,6,7,8,9 là các chuyên đề bắt buộc, các chuyên đề 10,11,12,13, 14,15 là các chuyên đề tự chọn (chọn 02 trong 06 chuyên đề) để bồi dưỡng cho người học đạt tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp.

5.2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập chuyên đề

a) Đối với nhà giáo tham gia giảng dạy:

- Thiết kế các hoạt động thảo luận, hướng dẫn nghiên cứu trường hợp, học tập dựa vào trải nghiệm, dựa vào dự án, dạy học theo nhóm, sử dụng mô hình dạy học hỗn hợp (Blened learning), lớp học đảo ngược (Flipped Classroom), LMS (Learning Management Systems);

- Chuẩn bị tài liệu và phát cho học viên trước mỗi giờ giảng để học viên tìm hiểu, nghiên cứu nội dung bài học.

b) Đối với người học: Làm bài tập, nghiên cứu tài liệu được cung cấp hoặc

nguồn dữ liệu internet, thảo luận, trao đổi, phản biện, học tập dựa vào dự án, học tập theo nhóm.

5.3. Những trọng tâm cần lưu ý

- Phát triển đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục nghề nghiệp trong giai đoạn hiện nay;

- Vai trò của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp trong phát triển chương trình đào tạo;

- Tổ chức quá trình đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp;

- Chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp và phát triển mô hình giáo dục nghề nghiệp mở;

- Quy trình xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Xây dựng môi trường văn hóa trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Các quy định về tổ chức, quản lý và thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

PHẦN III

Tìm hiểu thực tế và viết thu hoạch

Thời gian: 36 giờ

(Lý thuyết: 04 giờ; Thực hành, bài tập, thảo luận: 32 giờ; Kiểm tra: 0).

1. Hướng dẫn tìm hiểu thực tế và tìm hiểu thực tế

Thời gian: 20 giờ

1.1. Mục đích

- Tìm hiểu, quan sát và trao đổi kinh nghiệm công tác về nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu của xã hội hiện đại; Quản lí cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong bối cảnh hội nhập quốc tế; Tổ chức quá trình đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp; Đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp; Phát triển chương trình đào tạo; Xây dựng môi trường văn hóa qua thực tiễn tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp cụ thể.

- Tìm hiểu và trao đổi kinh nghiệm công tác về hai trong số các lĩnh vực: Quản lí hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ ở cơ sở giáo dục nghề nghiệp; phát triển mối quan hệ hợp tác với doanh nghiệp; tư vấn, hỗ trợ người học; xanh hóa giáo dục nghề nghiệp. Trên cơ sở đó nhằm gắn kết giữa kiến thức, kỹ năng với thực tiễn giáo dục nghề nghiệp.

1.2. Yêu cầu

Cơ sở đào tạo, nghiên cứu thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng tổ chức cho người học đi thực tế.

a) Cơ sở giáo dục nghề nghiệp tiếp nhận người học đến tìm hiểu thực tế báo cáo kinh nghiệm trong các lĩnh vực: Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu của xã hội hiện đại; quản lí cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong bối cảnh hội nhập quốc tế; tổ chức quá trình đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp; đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp; phát triển chương trình đào tạo; xây dựng môi trường văn hóa; quản lí hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ ở cơ sở giáo dục nghề nghiệp; phát triển mối quan hệ hợp tác với doanh nghiệp; tư vấn, hỗ trợ người học; xanh hóa giáo dục nghề nghiệp;

b) Người học lắng nghe, quan sát, ghi nhận thông tin để điền vào bảng quan sát; trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tổng hợp thông tin, tài liệu,... để viết bài thu hoạch.

1.3. Hướng dẫn tổ chức thực hiện

a) Công tác chuẩn bị:

- Cơ sở đào tạo, nghiên cứu thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng liên hệ với cơ sở giáo dục nghề nghiệp có kinh nghiệm trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp, phát triển mối quan hệ với doanh nghiệp để tổ chức cho người học đi tìm hiểu thực tế;

- Nhà giáo tham gia giảng dạy xây dựng bảng quan sát, hướng dẫn học viên sử dụng bảng quan sát và chuẩn bị trước câu hỏi hoặc vấn đề cần làm rõ trong quá trình đi tìm hiểu thực tế. Nội dung này được thực hiện tại cơ sở đào tạo, nghiên cứu thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng. Thời gian thực hiện: 02 giờ;

b) Tìm hiểu thực tế tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp tiếp nhận người học đến tìm hiểu thực tế. Thời gian thực hiện: 18 giờ.

2. Hướng dẫn viết thu hoạch và viết thu hoạch

Thời gian: 16 giờ

2.1. Mục đích

- Tổng hợp kiến thức và kỹ năng người học thu nhận được từ Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp;

- Đánh giá kết quả học tập của người học đã đạt được qua bồi dưỡng; khả năng vận dụng kiến thức và kỹ năng đã thu nhận được vào thực tiễn công tác của chức danh nghề nghiệp giảng viên và giáo viên giáo dục nghề nghiệp.

2.2. Yêu cầu

a) Về nội dung:

- Bài thu hoạch gắn với công việc của chức danh nghề nghiệp của giảng viên và giáo viên giáo dục nghề nghiệp, trong đó nêu được kiến thức và kỹ năng thu nhận được sau khóa bồi dưỡng, phân tích công việc hiện nay và đề xuất vận dụng vào công việc sau khi tham gia khóa bồi dưỡng và các hoạt động trải nghiệm tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Bài viết thu hoạch dưới dạng đề xuất biện pháp giải quyết tình huống trên thực

tế.

b) Về hình thức:

- Đảm bảo đúng yêu cầu của một bài thu hoạch;

- Độ dài không quá 25 trang A4 (không kể trang bìa, phần tài liệu tham khảo và phụ lục), sử dụng phông chữ Times New Roman, cỡ chữ 14, cách dòng 1,5 lines;

- Văn phong, cách viết: Có phân tích và đánh giá, ý kiến nêu ra cần có số liệu minh chứng rõ ràng.

2.3. Hướng dẫn tổ chức thực hiện

- Nhà giáo tham gia giảng dạy khóa bồi dưỡng hướng dẫn người học viết thu hoạch. Thời gian thực hiện: 02 giờ;

- Người học viết và hoàn thiện bài thu hoạch theo yêu cầu và nộp cho cơ sở đào tạo, nghiên cứu thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng. Thời gian thực hiện: 14 giờ.

V. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Biên soạn tài liệu bồi dưỡng

a) Trên cơ sở chương trình bồi dưỡng được ban hành kèm theo Thông tư này, các cơ sở đào tạo, nghiên cứu được giao nhiệm vụ bồi dưỡng tổ chức biên soạn hoặc lựa chọn để ban hành tài liệu bồi dưỡng để giảng dạy cho cơ sở theo quy định. Tài liệu bồi dưỡng phải được cơ sở đào tạo, nghiên cứu thẩm định trước khi ban hành;

b) Tài liệu được biên soạn phải đảm bảo tính khoa học, gắn lý luận với thực tiễn; các chuyên đề phải được biên soạn theo kết cấu mở để tạo điều kiện cho các cơ sở đào tạo, nghiên cứu và nhà giáo thường xuyên bổ sung, cập nhật những nội dung mới trong các văn bản quy phạm pháp luật, tiến bộ khoa học và các quy định cụ thể của Bộ, ngành, địa phương cũng như những kinh nghiệm thực tiễn vào nội dung bài giảng; bảo đảm tối đa tính thực tế và hữu ích để sau khi học xong, người học có thể vận dụng ngay vào công việc;

c) Đa dạng hóa các hình thức của tài liệu bồi dưỡng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người học tiếp cận trong quá trình học tập và tự bồi dưỡng: Tài liệu bồi dưỡng bản in, bản điện tử, slide, video.

2. Yêu cầu về nội dung bồi dưỡng

Chương trình bồi dưỡng có 09 chuyên đề bắt buộc và 02 chuyên đề tự chọn (chọn 02 trong 06 chuyên đề). Căn cứ vào đối tượng bồi dưỡng, thực tiễn bồi dưỡng và nhu cầu, cơ sở đào tạo, nghiên cứu được giao tổ chức bồi dưỡng lựa chọn các chuyên đề phù hợp và công bố công khai cho người học trước khi thực hiện khóa bồi dưỡng.

3. Yêu cầu về hình thức bồi dưỡng

a) Các cơ sở đào tạo, nghiên cứu được giao nhiệm vụ bồi dưỡng có thể lựa chọn hình thức bồi dưỡng phù hợp với bối cảnh: Trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp cả 2 hình thức. Các hình thức bồi dưỡng phải được ghi rõ trong thông báo tuyển sinh và công khai trên website của cơ sở đào tạo, nghiên cứu được giao tổ chức bồi dưỡng;

b) Cơ sở đào tạo, nghiên cứu thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng được tổ chức bồi dưỡng theo hình thức trực tuyến và trực tiếp kết hợp với trực tuyến nếu có hệ thống quản lý học viên (LMS - Learning Management System) và hệ thống quản lý nội dung học tập (LCMS - Learning Content Management System); có hệ thống tài liệu, học liệu, bài giảng điện tử để đảm bảo chất lượng dạy học trực tuyến; có hạ tầng mạng truyền thông đáp ứng yêu cầu đào tạo; có hệ thống máy tính, các thiết bị ghi để giám sát và lưu trữ hình ảnh, bài thi trong khi thi, kiểm tra. Đồng thời, phải xây dựng quy chế đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến, trong đó xác định rõ các nội dung cần phải thực hiện như tổ chức lớp học, tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá và chịu trách nhiệm về việc đảm bảo chất lượng đào tạo trực tuyến của chương trình.

4. Yêu cầu về phương pháp bồi dưỡng

a) Chương trình bồi dưỡng có nhiều nội dung gắn liền lý thuyết với thực hành. Do vậy, hoạt động dạy - học phải đảm bảo kết hợp giữa lý luận và thực tiễn; giữa kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng thực hành; tăng cường trao đổi, thảo luận, nghiên cứu và phân tích tình huống thực tiễn;

b) Ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực, đa dạng hóa hình thức dạy học nhằm hỗ trợ người học tiếp thu được tối đa kiến thức, kỹ năng cần thiết để vận dụng trong nghề nghiệp của giảng viên và giáo viên giáo dục nghề nghiệp.

5. Cấp chứng chỉ bồi dưỡng

Cơ sở đào tạo, nghiên cứu được giao nhiệm vụ bồi dưỡng thực hiện việc in, cấp và quản lý chứng chỉ bồi dưỡng cho người học hoàn thành khoá học đảm bảo chất lượng và theo đúng quy định hiện hành./.